

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST  
Ngày: 27/4/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Hoan

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Tạ Văn Nhật  
2. Bà Nguyễn Thị Sen

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọt - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với:

- Bị cáo **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1983; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Cụm 9, xã TL, huyện ĐP, thành phố HN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Tiến M, sinh năm 1958; Con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; có chồng là Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1980 và có 03 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 053, do Công an huyện Đan Phượng lập ngày 31/01/2021; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2021 đến ngày 25/01/2021; Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Tạ Văn T, sinh năm 1979; trú tại: Thôn YN, xã HN, huyện SS, HN (vắng mặt);

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1976; trú tại: Cụm 11, xã TL, huyện ĐP, HN (vắng mặt);

+ Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1996; trú tại: Cụm 2, xã TH, huyện ĐP, HN (vắng mặt);

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 21/01/2021, Tạ Văn T, sinh năm 1979 ở thôn YN, xã HN, huyện SS, thành phố HN đi qua nhà số 215 đường tỉnh lộ 422 thuộc Cụm 11, xã TL, huyện ĐP, thành phố HN, thấy Nguyễn Thị H, sinh năm 1983 trú tại Cụm 9, xã Tân Lập ngồi bán lô tô ở trước cửa nhà thì vào hỏi mua số lô, số đề của H. H đã bán cho T số lô B5 điểm với giá 23.000 đồng/1 điểm (tương đương với số tiền là 115.000 đồng) và số đề B02, 20 mỗi số 22.000 đồng (thực tế H thu là 20.000 đồng/01 số đề). Tổng cộng T mua số lô số đề của H là 159.000 đồng (thực tế H thu của T 155.000 đồng). H thu tiền và viết tích kê cho T rồi chép lại số lô, số đề đã bán vào 01 quyển sổ có bìa in chữ “Campus” để đối chiếu khi có kết quả. Khi T vừa mua xong số lô, số đề của H thì bị Công an xã Tân Lập bắt quả tang. Thu giữ của H: 01 túi xách màu xanh; tổng số tiền 12.350.000 đồng tiền mặt (H khai nhận trong đó có 9.706.000 đồng là số tiền H vừa bán số lô, số đề cho khách trong ngày 21/01/2021 còn lại là tiền cá nhân của H); 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A5 màu đen, bên trong lắp sim số 0936.080.298; 01 quyển sổ bìa in chữ “Campus” ghi chép số lô, số đề H đã bán trong ngày 21/01/2021; thu trên tay của T 01 ticke ghi số lô, số đề T mua của H ngày 21/01/2021.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị H khai nhận: Do không có nghề nghiệp ổn định nên đã nảy sinh ý định bán số lô, số đề để kiếm thêm thu nhập. H thống nhất bán cho khách số đề A, đề B, đề AB từ 1.000 đồng đến 5.000 đồng sẽ thu đủ của khách, khách đánh từ 6.000 đồng trở lên thì chỉ thu của khách 5.000 đồng. Nếu trúng thì khách sẽ được số tiền trúng thưởng gấp 70 lần. Đối với Lô xiên B, 01 điểm lô xiên tương ứng với 10.000đ khách mua 10.000 đồng thì H ghi cho khách là 10.000 đồng và thực tế thu của khách 10.000 đồng. Nếu trúng lô xiên 2 thì khách sẽ được số tiền trúng thưởng gấp 10 lần, trúng lô xiên 3 thì số tiền gấp 40 lần số tiền đã bỏ ra đánh. Đối với Lô A, B, AB mỗi điểm lô tương ứng với 23.000 đồng, khách mua 01 điểm lô H thu của khách 23.000 đồng, khách mua từ 10 điểm lô trở lên H chỉ thu của khách 22.500 đồng/1 điểm lô. Tùy từng khách thì H sẽ bớt cho khách nếu khách mặc cả. Nếu trúng 01 điểm lô thì khách sẽ được nhận số tiền là 80.000 đồng.

Cụ thể: Vào hồi 16 giờ 19 phút ngày 21/01/2021, H bán cho Nguyễn Văn C, sinh năm 1976 trú tại Cụm 11, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng qua tin nhắn điện thoại số thuê bao 0936.080.298 của mình với nội dung “Lô 09-76x25đ xiên 76-09 x 3tr nhé H” tức là mua số Lô B 09 là 25 điểm, số Lô B 76 là 25 điểm (mỗi điểm lô H bán cho C là 22.500 đồng), Lô B xiên 2 số 76-09 là 300.000 đồng. Tổng số tiền bán số lô với C là 1.425.000đ. Và vào hồi 17 giờ 18 phút cùng ngày, bán cho Đỗ Văn T, sinh năm 1996 trú tại Cụm 2, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng qua tin nhắn điện thoại số thuê bao 0936.080.298 của mình với nội dung “ghi e con lô 88 174 d” tức T muốn mua của H số Lô B 88 là 174 điểm (mỗi điểm lô H bán cho T là 22.000 đồng) tương đương với số tiền là

3.828.000 đồng. C và T đều chưa thanh toán số tiền mua bán số lô cho H và H chưa kịp chép số lô của T và C vào quyển sổ ghi chép.

Ngoài hành vi bán số lô, đề cho T, C, T, H còn bán cho một số người khác nữa nhưng không biết họ là ai, ở đâu, không nhớ cụ thể bán cho bao nhiêu người. Kiểm tra bảng lô đề H đã bán cho khách tổng các số đề là: 1.803.000 đồng thực tế thu là 1.572.000 đồng; Tổng số lô là 8.186.500 đồng thực tế thu 8.124.000 đồng (bao gồm: số lô xiên là 540.000 đồng; số lô (khách mua dưới 10 điểm) là 83 điểm x 23.000 đồng = 1.909.000 đồng, số lô (khách mua từ 10 điểm trở lên) là 255 điểm x 22.500 đồng = 5.737.500 đồng). Tổng số tiền bán số lô, số đề cho khách ghi tại quyển sổ ghi chép là 9.989.500 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của H trong ngày 21/01/2021 là 15.242.500 đồng (*Mười lăm triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng*)

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã điều tra để làm rõ số người mua số lô, số đề của Nguyễn Thị H nhưng chưa làm rõ được nên không xử lý.

Đối với hành vi mua bán số lô, số đề những hôm trước nhưng ngoài lời khai trên của H thì không có căn cứ nào chứng minh do H không còn lưu giữ những giấy tờ có liên quan và không nhớ người mua là ai ở đâu, bao nhiêu tiền do vậy Cơ quan Công an không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi mua số lô, số đề của Tạ Văn T, Nguyễn Văn C, Đỗ Văn T với số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, T, C, T không có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc nên Công an huyện Đan Phượng đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Đối với 02 chiếc điện thoại của T, C dùng để nhắn tin mua số lô, số đề của H, hai đối tượng khai nhận là đã vứt đi không nhớ địa điểm vứt nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Toàn bộ số tang vật đã thu giữ gồm: 01 túi xách màu xanh; số tiền 12.350.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A5 màu đen, bên trong lắp sim số 0936.080.298; 01 quyển sổ bìa in chữ “Campus” ghi chép số lô, số đề H đã bán trong ngày 21/01/2021; 01 ticke ghi số lô.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 06 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

***Tại phiên tòa sơ thẩm:***

\* Bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật đề nghị HĐXX xem xét

điều kiện hoàn cảnh để giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng luận tội đối với các bị cáo: Giữ nguyên cáo trạng và quyết định đã truy tố, sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng về tội “Đánh bạc”

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về vật chứng: Căn cứ các Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu sung công 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A5 màu đen, bên trong lắp sim số 0936.080.298 và số tiền 9.989.500 đồng là tiền H bán số lô số đề cho khách; Tịch thu tiêu huỷ 01 quyển sổ bìa in chữ “Campus” và 01 ticke ghi số lô, số đề; Tịch thu tiêu huỷ 01 túi xách màu xanh; trả lại bị cáo H số tiền 2.360.500 đồng (là tiền do cá nhân của H); Truy thu của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Văn C số tiền 1.425.000 đồng và Đỗ Văn T số tiền 3.828.000 đồng (là tiền ghi số lô, số đề của H).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về thẩm quyền: Vụ án xảy ra tại huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội nên thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc thẩm quyền của các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội;

[2]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

[3]. Về tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; bằng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, thấy có đủ cơ sở kết luận: Nhằm mục đích thu lợi bất chính nên khoảng 16 giờ 19 phút ngày 21/01/2021, tại số 215 đường tỉnh lộ 422 thuộc Cụm 11, xã TL, huyện ĐP, thành phố HN Nguyễn Thị H đã bán số lô, số đề cho Tạ Văn T 159.000 đồng, Nguyễn Văn C 1.425.000 đồng, Đỗ Xuân T 3.828.000 đồng và một số người khác với tổng số tiền là 15.242.500 đồng. Khi H vừa bán số lô, số đề cho Tạ Văn T thì bị lực lượng Công an xã Tân Lập, huyện Đan Phượng phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, như quan điểm luận tội và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Xét: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự an ninh xã hội; bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính cho bản thân; loại hình thức đánh bạc dạng Lô, Đề là một trong các nguyên nhân gây phát sinh ra các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội. Vì vậy loại tội phạm này cần phải xử lý nghiêm để có tác dụng ngăn ngừa giáo dục, đáp ứng được cuộc đấu tranh loại tội phạm mà Đảng và Nhà nước đề ra.

[5]. Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Ngoài ra tại phiên tòa bị cáo trình bày và xuất trình đơn có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh khó khăn và là lao động chính nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào quy định của BLHS; tính chất mức độ hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đối chiếu với các quy định và hướng dẫn thực thi Bộ luật hình sự Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, số tiền phạm tội không lớn và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không phải là đối tượng nguy hiểm cho xã hội nên không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù giam mà áp

dụng Điều 65 BLHS và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao cho bị cáo hưởng án treo, ở tại nơi cư trú tự lao động cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương, như vậy vừa có tác dụng răn đe giáo dục vừa thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[7]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo bán Lô, Đề nhằm mục đích lợi nhuận và bán cho nhiều người nên cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[8]. *Về tang vật và vật chứng của vụ án*:

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A5 màu đen, bên trong có lắp sim số 0936.080.298 đã qua sử dụng đều là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công Nhà nước;

- Đối với số tiền 12.350.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định trong đó có 9.989.500 đồng là tiền H bán lô đề cho các đối tượng (trong đó có tiền của Tạ Văn T), còn lại 2.360.500 đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên T trả bị cáo là phù hợp.

- Như vậy tổng số tiền đánh bạc là 15.242.500 đồng cần tịch thu và truy thu, cụ thể như sau:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu giữ của bị cáo H là 9.989.500 đồng;

+ Truy thu để nộp vào ngân sách nhà nước của Nguyễn Văn C số tiền là 1.425.000 đồng;

+ Truy thu để nộp vào ngân sách nhà nước của Đỗ Văn T số tiền 3.828.000 đồng);

- Đối với 01 túi xách màu xanh, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác định là đồ dùng để thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên hiện không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 quyển sổ bìa in chữ Campus ghi chép lô đề và 01 tícke ghi số lô đề, xác định không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[9]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H: 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày T án sơ thẩm - về tội: “Đánh bạc”.

+ Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị H số tiền: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng chẵn).

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND xã TL, huyện ĐP, thành phố HN giám sát giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

- Căn cứ các Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 9.989.500 đồng;

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Thị H 2.360.500 đồng (nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án).

(theo ủy nhiệm chi số 21- Năm NS 2021 tại Kho bạc nhà nước Đan Phượng nộp vào Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng ngày 16/4/2021);

+ Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu xanh;

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A5 màu đen, bên trong có lắp sim số 0936.080.298;

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 quyển sổ bìa in chữ Campus ghi chép lô đề và 01 ticket ghi số lô đề.

(Chi tiết theo biên bản giao vật chứng ngày 08/4/2021 giữa Công an và Chi cục THA dân sự huyện Đan Phượng).

+ Truy thu để nộp vào ngân sách nhà nước của (Nguyễn Văn C số tiền là 1.425.000 đồng Đỗ Văn T số tiền 3.828.000 đồng);

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326/30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và danh mục mức án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án sơ thẩm;

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA-VKSND huyện Đan Phượng;
- Cơ quan THADS huyện Đan Phượng;
- UBND xã Tân Lập, huyện Đan Phượng;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ và lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn Hoan**